



NĂNG LỰC SỬ DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP, PHƯƠNG TIỆN GIÁO DỤC GIA ĐÌNH TÁC ĐỘNG TỚI CON THÔNG QUA TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ TƯƠNG TÁC CỦA GIA ĐÌNH

VŨ THỊ KHÁNH LINH

Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội
Email: vuthikhanhlinh@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết phân tích thực trạng năng lực sử dụng các phương pháp, phương tiện giáo dục gia đình tác động tới con thông qua tổ chức các hoạt động và tương tác của gia đình. Nghiên cứu được thực hiện trên 1000 cặp cha, mẹ - con ở độ tuổi thiếu niên đang học ở 5 trường trung học cơ sở: Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Bình Khiêm, Chu Văn An, Nhật Tân, Cổ Nhuế II thuộc 3 quận nội thành: Quận Cầu Giấy, Quận Tây Hồ, Quận Bắc Từ Liêm của Thành phố Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy năng lực này của cha mẹ còn ở mức thấp, tiệm cận với mức trung bình. Sự khác biệt về mức độ năng lực này ở các cha mẹ có độ tuổi và nghề nghiệp khác nhau cho thấy có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến năng lực sử dụng các phương pháp, phương tiện giáo dục gia đình tác động tới con thông qua tổ chức các hoạt động và tương tác gia đình của cha mẹ.

Từ khóa: Năng lực; phương pháp; phương tiện; giáo dục gia đình; cha mẹ; học sinh; trung học cơ sở.

(Nhận bài ngày 29/8/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 11/9/2017; Duyệt đăng ngày 25/9/2017).

1. Đặt vấn đề

Các nhà tâm lý học đã chứng minh rằng: Gia đình (GD) là thể chế xã hội đầu tiên góp phần khá quyết định trong sự hình thành nhân cách trẻ em, hay nói đúng hơn trong sự hình thành cấu trúc nhân cách. Cha mẹ biết rõ những thiếu sót trong mức độ được giáo dục (GD) của đứa trẻ mà thường những người xung quanh không chú ý. Từ đó, cha mẹ có thể định hướng và điều chỉnh kịp thời cho sự phát triển của trẻ bằng sự đổi mới trong chính các phương pháp GD hoặc với sự hỗ trợ, giúp đỡ của các cơ quan GD xã hội khác.

Độ tuổi thiếu niên là thời kì chuyển tiếp từ trẻ con sang người trưởng thành, là lứa tuổi diễn ra những chuyển biến, thay đổi rất lớn, mạnh, nhanh chóng cả về sinh lý, tâm lý và vị thế xã hội của các em. Chính vì vậy, ở giai đoạn này, trẻ rất cần đến sự GD, hướng dẫn, quan tâm chăm sóc nhưng lại mong được tôn trọng, không áp đặt từ cha mẹ. Thực tế cho thấy, nhiều cha mẹ gặp khó khăn trong việc thiết lập mối quan hệ tốt đẹp với con ở tuổi thiếu niên, khó khăn trong việc thiết kế, lựa chọn, tổ chức các hoạt động (HĐ) GD ở GD cho con.

Năm 1975, các tác giả Vũ Hạnh - Trần Truyền - Đỗ Quảng đã viết cuốn *Bàn tay người mẹ* bao gồm những câu chuyện nhỏ về kinh nghiệm GD con trong GD của những người mẹ đều nhẹ nhàng nhưng lại có sức cảm hoá và đem lại hiệu quả GD to lớn [1]. Tác giả Đức Minh cho rằng nếu cha mẹ chỉ dạy con theo phương pháp mệnh lệnh đơn thuần thì con cái sẽ phát triển lệch lạc, dễ trở thành những người chỉ biết “bảo sao, nghe vậy” [2]. Nhiều tác giả cũng đề cập tới cách sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD khi nghiên cứu về thực trạng chức năng GD thế hệ trẻ của GD hay những khó khăn trong GD con của cha mẹ.

Quá trình GD con của cha mẹ là quá trình tương tác giữa cha mẹ và con cái, thông qua việc tổ chức các HĐ cùng nhau để tăng sức gắn kết. Qua đó, cha mẹ định hướng, điều chỉnh, uốn nắn trẻ về mọi mặt. Như vậy, quá trình GD con trong GD là quá trình tổ chức các HĐ để cha mẹ và con cái cùng tham gia và tương tác với nhau. Năng lực (NL) sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ, tương tác GD giúp con học hỏi được từ cha mẹ về cách sống, đạo lý làm người và được dạy bảo những điều hay lẽ phải. Tuy nhiên, một số công trình nghiên cứu trước đây cũng chỉ ra rằng sự tương tác giữa cha mẹ và thiếu niên trong các GD chỉ ở mức trung bình, nhu cầu tương tác của con cái với cha mẹ không cao bằng của cha mẹ với con và có sự suy giảm theo độ tuổi [3], [4], [5]. Đây là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả GD của cha mẹ đối với thiếu niên.

Trong bài viết này, chúng tôi tập trung làm rõ mức độ NL sử dụng phương pháp, phương tiện GD thông qua việc tổ chức các HĐ GD và tương tác trong GD của cha mẹ một số quận nội thành Hà Nội.

2. Năng lực sử dụng các phương pháp, phương tiện giáo dục gia đình tác động tới con thông qua tổ chức các hoạt động và tương tác của gia đình

2.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi tiến hành nghiên cứu trên 1000 cặp cha, mẹ - con ở độ tuổi thiếu niên đang học ở 5 trường Trung học cơ sở: Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Bình Khiêm, Chu Văn An, Nhật Tân, Cổ Nhuế 2 thuộc 3 quận nội thành: Quận Cầu Giấy, Quận Tây Hồ, Quận Bắc Từ Liêm của Thành phố Hà Nội.

Chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp: Nghiên cứu tài liệu, phỏng vấn sâu, quan sát, điều tra

viết, tham khảo ý kiến chuyên gia, xử lý số liệu bằng thống kê toán học... trong quá trình nghiên cứu, trong đó phương pháp điều tra viết là phương pháp nghiên cứu chính.

Chúng tôi đã tiến hành thiết kế mẫu phiếu điều tra dành cho cha mẹ, khai thác NL sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD để tổ chức các HĐ GD con của cha mẹ ở 3 mặt: Nhận thức, thái độ, hành vi. Chúng tôi chia thành 3 mức điểm trung bình: Nhỏ hơn 0.67 thuộc mức độ thấp, từ 1.67 đến 2.34 thuộc mức trung bình, trên 2.34 thuộc mức cao để xác định mức độ NL sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD để tổ chức các HĐ GD con của cha mẹ.

2.2. Kết quả nghiên cứu

GD GD khác với GD nhà trường ở nhiều điểm trong đó sự khác biệt nổi bật là về mục đích và phương tiện, NL GD. Nếu HĐ GD trong nhà trường là HĐ chính thống, có tính tự giác, được tổ chức bài bản, có hệ thống với những mục đích, mục tiêu cụ thể, được xác định ngay từ đầu thì GD trong GD lại mang tính tự phát, thường đi kèm hoặc là hệ quả của một HĐ nào đó (Bảng 1).

Xét khái quát ta thấy, NL này của cha mẹ đều tiệm cận mức trung bình. Điểm trung bình trong từng mặt của mẹ có nhỉnh hơn của cha nhưng sự chênh lệch không đáng kể. Sử dụng kiểm định giá trị trung bình của cha và mẹ trong mức độ hiểu con ở lĩnh vực học tập cho kết quả Sig = 0.42 > 0.05, cho thấy sự chênh lệch giữa này không có ý nghĩa. Phân tích sâu vào từng mặt ta thấy:

a) Về mặt nhận thức

Có hơn 50% cha mẹ cho biết chỉ hiểu sơ qua về các NL GD trong GD. Họ chỉ nắm bắt được một số phương pháp phổ biến như: Nhắc nhở, trò chuyện, răn đe, nêu gương... Số phụ huynh hiểu rõ và biết vận dụng linh hoạt các phương pháp chiếm khoảng 30%. Có khoảng 10% phụ huynh không quan tâm đến việc này. Qua kết quả trên có thể thấy, các khách thể phụ huynh được khảo sát có nhận thức về các phương tiện, NL GD con trong GD chưa sâu sắc, đầy đủ. Nhìn chung, các bậc cha mẹ chỉ nắm được một số phương pháp, phương tiện cơ bản

Bảng 1: NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD

NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD	Cha			Mẹ			
	Nhận thức	Thái độ	Hành vi	Nhận thức	Thái độ	Hành vi	
Các mức độ (%)	Thấp	17.8	19.6	21.0	15.9	15.0	18.2
	Trung bình	70.1	68.3	67.3	71.5	71.0	69.6
	Cao	12.1	12.1	11.7	12.6	14.0	12.2
ĐTB		1.94	1.93	1.91	1.97	1.99	1.94
ĐTB chung		1.93			1.97		

còn những hiểu biết về từng phương pháp chưa sâu sắc. Điều này có thể ảnh hưởng khá lớn đến việc vận dụng các phương pháp này trong quá trình GD con.

Trước tiên, chúng tôi tiến hành tìm hiểu nhận thức của phụ huynh trong việc sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con, thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD. Kết quả thu được trong Bảng 2.

Chúng ta nhận thấy có nhiều cách hiểu của cha mẹ về việc sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD. Đa số các bậc phụ huynh ngộ nhận phương án 1 hoặc phương án 2. Tỷ lệ phụ huynh lựa chọn 2 phương án này lên tới 75.1%. Với nhận định này cho thấy, có người nhấn mạnh đến khâu sử dụng phương pháp, có người nhấn mạnh đến khâu tổ chức các HĐ trong GD. Nhưng bản chất của quá trình này là cha mẹ sử dụng một cách linh hoạt, đa dạng các phương pháp, phương tiện thông qua tổ chức nhiều HĐ để các thành viên trong GD tương tác với nhau. Khi và chỉ khi cùng tham gia các HĐ, tương tác với nhau thì cha mẹ mới có thể GD, uốn nắn, điều chỉnh các con. Tuy nhiên, tỷ lệ phụ huynh nhận thức đúng về vấn đề này không cao nên quá trình thực hiện NL này của phụ huynh còn nhiều bất cập.

Chúng tôi tiến hành tìm hiểu tiếp về những phương

Bảng 2: Nhận thức của cha mẹ về việc sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD

Ý kiến của cha mẹ	Cha		Mẹ		Tổng chung	
	SL	%	SL	%	SL	%
Là quá trình cha mẹ sử dụng các phương pháp và phương tiện GD để tác động đến thiếu niên	170	35.9	183	34.7	353	35.3
Là quá trình tổ chức HĐ GD trong GD, là tổ chức toàn bộ cuộc sống, học tập, HĐ của con cái, HĐ của cha mẹ theo nếp sống, kỉ luật của GD từ đó hình thành cho con cái những nét phẩm chất tốt đẹp	186	39.3	212	40.2	398	39.8
Là quá trình các bậc cha mẹ khéo léo sử dụng các phương pháp, phương tiện thông qua việc tổ chức các HĐ đa dạng trong GD để cha mẹ - con cái tương tác với nhau. Qua đó, con cái học hỏi được từ cha mẹ về cách sống, đạo lí làm người và cũng được cha mẹ dạy bảo những điều hay lẽ phải.	117	24.7	132	25.1	249	24.9
Tổng	473	100.0	527	100	1000	100.0
ĐTB	1.88		1.90		1.89	



pháp GD hiện nay đang được các bậc cha mẹ sử dụng trong GD được kết quả trong Bảng 3:

Bảng 3: Nhận thức của cha mẹ về các phương pháp GD trong GD

STT	Phương pháp GD trong GD	ĐTB nhận thức của phụ huynh về các phương pháp GD trong GD		
		Cha	Mẹ	Chung
1	Phương pháp trò chuyện	2.17	2.21	2.19
2	Phương pháp giải thích	2.23	2.41	2.32
3	Phương pháp tranh luận	1.70	1.84	1.77
4	Phương pháp nêu gương	2.36	2.42	2.39
5	Phương pháp thi đua	2.31	2.32	2.32
6	Phương pháp khen thưởng	2.27	2.34	2.31
7	Phương pháp trách phạt	2.31	2.18	2.25
8	Phương pháp tập thói quen	2.01	2.13	2.07
9	Phương pháp rèn luyện	2.12	2.54	2.33
10	Phương pháp giao công việc	1.79	1.92	1.86
11	Phương pháp tạo dư luận xung quanh	1.57	1,74	1.66

Trong tổng số 11 phương pháp được nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy có những phương pháp được đa số phụ huynh nhận biết và có thể đã thực hiện trong quá trình GD con của mình. Các phương pháp đạt mức điểm cao nhất là phương pháp nêu gương (ĐTB = 2.39), phương pháp rèn luyện (ĐTB = 2.33), phương pháp thi đua (ĐTB 2.32), phương pháp khen thưởng (ĐTB 2.31). Tuy nhiên, có một số phương pháp chỉ đạt mức điểm rất thấp, dao động từ 1.66 đến 1.86 như: Phương pháp giao công việc, phương pháp tranh luận và phương pháp tạo dư luận xung quanh. Mặc dù có thể các bậc cha mẹ nhận biết được tên của từng loại phương pháp nhưng trong quá trình GD con, nhiều bậc cha mẹ đã bộc lộ những hạn chế vì không hiểu đúng về kĩ thuật, không nắm được cách thức thực hiện hiệu quả.

Để tìm hiểu về mức độ nhận thức của phụ huynh đối với các vấn đề cần GD cho thiếu niên, chúng tôi thu được kết quả trong Bảng 4.

Chúng tôi nhận thấy: Các vấn đề đều đạt mức điểm khá cao, thấp nhất là 2.16 "Giúp con biết cách xây dựng mối quan hệ bạn bè, bạn khác giới" và cao nhất là "Định

hướng cho con phương pháp học tập, phát triển tương lai" (ĐTB = 2.40). Có thể thấy, hầu hết các bậc phụ huynh đều nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của các nội dung trên đối với sự phát triển của thiếu niên.

Tiếp theo, chúng tôi cũng tiến hành tìm hiểu nhận thức của phụ huynh về sự cần thiết tổ chức các HĐ và tương tác GD để GD con. Đa số phụ huynh đều nhận thức "rất cần thiết" tổ chức các HĐ tương tác giữa cha mẹ và con cái trong GD, nhưng để vận dụng các phương pháp GD con thông qua việc tổ chức các HĐ, tương tác giữa các thành viên trong GD thì các bậc cha mẹ đều tự nhận định là "hầu như không nắm được cách thức", "không biết làm thế nào". Phụ huynh cần phải xác định được mục đích, đặt ra kế hoạch và sử dụng các phương pháp GD một cách có chủ đích chứ không phải mang tính tự phát như trước đây.

b) Về mặt thái độ

Từ kết quả Bảng 1, cho thấy những biểu hiện thái độ của NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD ở mức trung bình. Để tìm hiểu mặt thái độ của NL này, chúng tôi đã xây dựng hệ thống các item trong 4 lĩnh vực GD mà chúng tôi nghiên cứu. Kết quả thu được trong Bảng 5.

Thái độ của cha mẹ trong từng nội dung GD con đều nằm trong thang điểm trung bình, điểm số dao động từ 1.73 đến 2.13, cho thấy nhìn chung cha mẹ có sự biểu lộ phù hợp trong các tình huống GD con. Nội dung đạt mức điểm phù hợp cao là "GD giới tính và sức khỏe sinh sản (những biến đổi về mặt cơ thể của nam và nữ, vấn đề tự chăm sóc cơ thể...)" và "Giúp con biết cách xây dựng mối quan hệ với bạn bè, bạn khác giới". Hai lĩnh vực còn lại có mức điểm phù hợp thấp hơn và tiệm cận với mức "không phù hợp". Một số ý kiến của phụ huynh khi được phỏng vấn cũng bộc lộ phần nào nguyên nhân của kết quả này. Theo ông T.V.T phụ huynh Trường Nguyễn Tất Thành trả lời: "Đôi khi do sự kì vọng đối với con quá cao nên khi con không đạt như những gì mình nghĩ thì thường khó chịu. Chính điều này làm tôi có những thái độ căng thẳng thái quá với con".

Ta có thể thấy rõ điều này khi xem xét từng câu hỏi. Trong tình huống khi con cái tỏ thái độ chống đối lại phương pháp của cha mẹ, có khoảng một nửa phụ huynh đều rơi vào cảm giác bực bội, tức giận. Có ≈ 12 % phụ huynh cảm thấy không thể chấp nhận hành vi này của con, khoảng 33% cha mẹ có thể giữ bình tĩnh để

Bảng 4: Nhận thức của phụ huynh về sự cần thiết của các nội dung GD đối với thiếu niên

STT	Các vấn đề cần GD	Nhận thức của phụ huynh về sự cần thiết của các nội dung GD			ĐTB
		Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần	
1	GD giới tính và sức khỏe sinh sản (những biến đổi về mặt cơ thể của nam và nữ, vấn đề tự chăm sóc cơ thể...)	43.2	36.3	20.5	2.22
2	Giúp con biết cách xây dựng mối quan hệ với bạn bè, bạn khác giới	34.9	46.1	19.0	2.16
3	Định hướng cho con phương pháp học tập, phát triển tương lai	53.7	32.6	13.7	2.40
4	Giúp con nhận thức và xây dựng hình ảnh về bản thân	45.2	32.5	22.3	2.23

Bảng 5: Thái độ của phụ huynh trong quá trình sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua việc tổ chức HĐ và tương tác trong GD

STT	Các vấn đề GD	Mức độ thái độ của phụ huynh			ĐTB
		Rất phù hợp	Phù hợp	Không phù hợp	
1	GD giới tính và sức khỏe sinh sản (những biến đổi về mặt cơ thể của nam và nữ, vấn đề tự chăm sóc cơ thể...)	34.2	46.8	19.0	2.15
2	Giúp con biết cách xây dựng mối quan hệ với bạn bè, bạn khác giới	37.1	31.5	31.4	2.06
3	Định hướng cho con phương pháp học tập, phát triển tương lai	20.3	32.6	47.1	1.73
4	Giúp con nhận thức và xây dựng hình ảnh về bản thân	22.1	34.9	43.0	1.79

tim biện pháp phù hợp. Trong việc thường xuyên phải nhắc nhở con thực hiện các công việc trong GD, có ≈ 60% cha mẹ cảm thấy hơi bức mình, mất kiên nhẫn khi thường xuyên nhắc nhở mà con không thay đổi, ≈12% phụ huynh bức bối, tức giận, Số phụ huynh có thể bình tĩnh, cố gắng kiên nhẫn dạy con chiếm khoảng 27%. Qua đó có thể thấy, một bộ phận cha mẹ được khảo sát chưa kiểm soát tốt cảm xúc của mình. Khi con có khúc mắc hay phạm lỗi, cha mẹ dễ rơi vào cảm giác buồn bực, thất vọng. Chỉ một số phụ huynh có thể điều chỉnh cảm xúc của mình, giữ bình tĩnh để tìm biện pháp GD phù hợp tiếp theo.

c) Về mặt hành vi

Để nghiên cứu những hành vi cụ thể, biểu hiện của NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD, chúng tôi tiến hành nghiên cứu những phương pháp GD con của cha mẹ được sử dụng với mức độ như thế nào trong thực tiễn quá trình GD thiếu niên. Kết quả nghiên cứu được trình bày ở Bảng 6.

Ngoài việc nhận thức được khá nhiều phương pháp GD con trong GD, hầu hết các bậc phụ huynh đã sử dụng các phương pháp đó ở những mức độ khác nhau. Có sự tương đồng giữa mức độ nhận thức và mức độ sử dụng, nghĩa là những phương pháp nào có điểm nhận thức cao thì điểm mức độ sử dụng cao và ngược lại.

Quan sát Bảng 7, có thể thấy đây là những HĐ được tổ chức hướng đến nội dung GD ở độ tuổi thiếu niên và khá phổ biến trong các GD hiện nay. Những HĐ chiếm ưu thế có ĐTB từ 2.21 - 2.24 đều xoay quanh vấn đề học tập còn những nội dung liên quan đến vấn đề GD giới tính, GD các mối quan hệ bạn bè, bạn khác giới hoặc liên quan đến phát triển những đam mê, hứng thú cho con thì điểm số lại rất thấp.

Chúng tôi tiến hành đối chiếu mức độ NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD ở từng nhóm phụ huynh khác nhau. Kết quả thu được ở Bảng 8.

Bảng 6: Mức độ sử dụng các phương pháp GD trong quá trình GD con của phụ huynh

STT	Phương pháp GD trong GD	Mức độ sử dụng các phương pháp GD con của cha mẹ			ĐTB
		Thường xuyên	Đôi khi	Không bao giờ	
1	Phương pháp trò chuyện	47.3	42.5	10.2	2.37
2	Phương pháp giải thích	43.5	40.3	16.2	2.27
3	Phương pháp tranh luận	23.1	30.5	46.4	1.77
4	Phương pháp nêu gương	51.2	32.6	16.2	2.35
5	Phương pháp thi đua	31.0	34.9	34.1	1.97
6	Phương pháp khen thưởng	36.7	37.5	25.8	1.73
7	Phương pháp trách phạt	32.1	32.6	35.3	1.97
8	Phương pháp tập thói quen	21.7	47.2	31.1	1.91
9	Phương pháp rèn luyện	30.5	35.2	34.3	1.96
10	Phương pháp giao công việc	36.4	39.4	24.2	2.12
11	Phương pháp tạo dư luận xung quanh	19.2	17.5	63.3	1.56

Kết quả nghiên cứu NL sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD phụ huynh ở các trường khác nhau có sự khác biệt khá rõ rệt. Hai trường Nguyễn Tất Thành và Nguyễn Bình Khiêm vẫn là hai trường có tỉ lệ phụ huynh đạt NL này ở mức độ trên trung bình cao hơn 3 trường còn lại. Qua kết quả nghiên cứu thực tiễn, mức điểm trung bình chung của toàn thang đo ở cả cha và mẹ học sinh đều tiệm cận mức 2 ở hầu hết các trường là một kết quả khá khả quan. Điều này cho thấy về cơ bản, các bậc phụ huynh trong các trường được nghiên cứu đã nắm được các phương pháp, phương tiện GD con kết hợp với việc tổ chức các HĐ, tương tác trong GD. Bên cạnh đó, vẫn có những bậc phụ huynh hiểu con, hiểu vấn đề con đang gặp phải và rất muốn có những tác động để điều chỉnh con nhưng lại gặp khó khăn trong việc tìm ra những phương pháp, phương tiện hợp lí và lóng ngóng trong việc tổ chức các HĐ trong GD. Như phụ huynh N.N.A tại Trường Trung học cơ sở Nhật Tân trao đổi: "Cháu nhà tôi gặp nhiều khó khăn trong quá trình học tập, kết quả học tập không cao, nhưng tôi rất bế tắc trong việc hướng dẫn cháu học tập, cứ nhắc đến việc học tập của cháu tôi lại nổi nóng, quát mắng, nhưng cũng không làm cháu thay đổi và việc học cũng không khá lên được". Nhiều phụ



Bảng 7: Việc sử dụng các phương pháp, phương tiện GD thông qua tổ chức các HĐ, tương tác trong quá trình GD con của cha mẹ

STT	HĐ	Mức độ			ĐTB
		Thường xuyên	Đôi khi	Chưa bao giờ	
1	Xây dựng chế độ ăn uống trong gia đình phù hợp với đặc điểm lứa tuổi để con có sự phát triển thể chất tốt nhất.	43.2	37.9	18.9	2.24
2	Tìm hiểu và cùng con đọc những cuốn sách liên quan đến sự phát triển tâm sinh lí của trẻ tuổi dậy thì để con có hiểu biết về vấn đề này.	31.5	42.9	25.6	2.06
3	Tìm hiểu và cùng con xem những tư liệu khoa học liên quan đến vấn đề GD sức khỏe sinh sản để con có hiểu biết về vấn đề này.	19.4	21.5	59.1	1.60
4	Vừa ăn tối, vừa trò chuyện vui vẻ cùng con về những giáo viên đang dạy con trên lớp để có những phản hồi kịp thời với giáo viên.	45.2	31.0	23.8	2.21
5	Tìm hiểu mong muốn học thêm của con thông qua các những buổi trò chuyện riêng để tìm những giáo viên phù hợp với mong muốn của con.	43.4	35.9	20.7	2.23
6	Trước khi con đi học, kiểm tra việc soạn bài, soạn sách vở của con để nhắc nhở con khi con chưa chuẩn bị đầy đủ.	34.7	45.5	19.8	2.15
7	Đăng kí cho con tham gia trại hè hoặc HĐ xã hội mà con yêu thích để con trở nên mạnh dạn và có thêm kĩ năng giao tiếp, tự lập.	34.2	30.6	35.2	1.99
8	Kể cho con nghe những rung động với bạn khác giới của bản thân mình để mong muốn con có những tình cảm trong sáng phù hợp với lứa tuổi.	26.3	31.0	42.7	1.84
9	Nói chuyện riêng với con về những người bạn con đang chơi cùng, để hiểu hơn về hoàn cảnh cũng như lí do con mình kết bạn với những người bạn đó.	36.4	30.3	33.3	2.03
10	Tư vấn và cùng con lựa chọn, mua sắm quần áo cho con để phù hợp với sở thích, cũng như lứa tuổi của con	41.7	36.4	21.9	2.19
11	Dành thời gian nghe con kể về thần tượng của mình và hướng con học hỏi những điểm tốt của thần tượng.	38.2	29.1	32.7	2.06
12	Tìm hiểu mong muốn tham gia các lớp học năng khiếu (hát, vẽ, múa, nhảy,...) của con để đăng kí cho con những khóa học phù hợp.	34.2	36.0	29.8	1.68

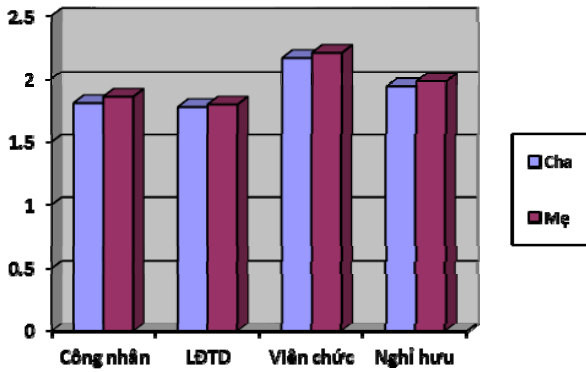
huynh đã thừa nhận gặp khó khăn trong việc tổ chức các HĐ trong GD để uốn nắn, điều chỉnh một hành vi chưa phù hợp nào đó của con như trường hợp của bà N.A.H phụ huynh Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành chia sẻ: *“Cô giáo thường nhận xét khả năng tập trung của cháu rất kém, trong mọi việc chú không chỉ riêng việc học tập, nhưng tôi lại không biết phải rèn cho cháu như thế nào ở nhà để khắc phục những biểu hiện này”*. Nhiều bậc phụ huynh tâm sự do công việc quá bận rộn, đi công tác xa nhà thường xuyên nên không có điều kiện để tổ chức hoặc tham gia vào các HĐ trong GD để GD các con. Đây cũng là một thực tế đáng quan tâm vì phần lớn các bậc phụ huynh đang có con học Trung học cơ sở ở vào độ tuổi lao động, đã và đang đảm nhiệm những vị trí quan trọng của cơ quan hoặc đang ở thời điểm công việc phát triển nhất, nên có thể đây cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến mức độ NL của các bậc phụ huynh được nghiên cứu. Chúng tôi tiến hành đối chiếu mức độ NL này ở các phụ huynh thuộc

các nhóm ngành nghề và độ tuổi khác nhau (Biểu đồ 1 và Biểu đồ 2).

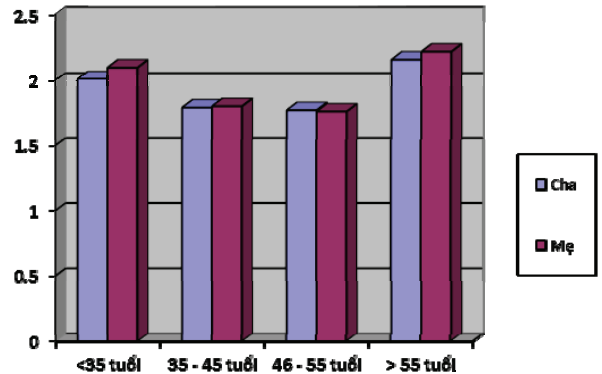
Quan sát Biểu đồ 1, chúng tôi nhận thấy, chỉ có nhóm cha mẹ là viên chức và những người đã nghỉ hưu thì điểm trung bình đạt mức cao hơn nhóm ngành công nhân và lao động khá. Kết quả này cũng tương tự với kết quả NL định hướng và tư vấn cho con được nghiên cứu ở trên. Hầu hết các nhóm ngành ĐTB của mẹ cao hơn của cha nhưng sự chênh lệch là không đáng kể. Như vậy, tính chất của từng nhóm ngành nghề có ảnh hưởng nhất định đến mức độ NL sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD tác động đến con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD. Biểu đồ 2 trình bày mối quan hệ giữa NL sử dụng phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD

Bảng 8: NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD xét theo từng trường nghiên cứu

NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD	Các trường được nghiên cứu				
	Nguyễn Tất Thành	Nguyễn Bình Khiêm	Nhật Tân	Chu Văn An	Cổ Nhuế 2
Cha	2.1	2.02	1.8	2.01	1.7
Mẹ	2.16	2.1	1.83	1.87	1.86
ĐTB chung	2.13	2.06	1.82	1.94	1.78



Biểu đồ 1: NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD xét theo tiêu chí nghề nghiệp của cha mẹ



Biểu đồ 2: NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD xét theo tiêu chí độ tuổi của cha mẹ

xét theo tiêu chí độ tuổi của các bậc phụ huynh. Chúng tôi nhận thấy có sự khác biệt khá rõ rệt về mức độ NL này của các bậc phụ huynh ở các nhóm tuổi khác nhau. Câu hỏi đặt ra là tại sao mức ĐTB của NL này của nhóm phụ huynh trẻ tuổi và cao tuổi lại cao hơn nhóm phụ huynh trung niên? Qua tìm hiểu chúng tôi nhận thấy, những bậc phụ huynh trẻ tuổi và lớn tuổi lại là những người rất chịu khó tìm hiểu các cách thức, phương pháp GD con. Bên cạnh đó, họ cũng có một lợi thế là về thời gian để nghiên cứu về các phương pháp, phương tiện, hình thức GD con trong GD. Đây có thể là yếu tố ảnh hưởng tích cực đến mức độ NL này của họ cao hơn nhóm phụ huynh ở độ tuổi trung niên.

Từ kết quả nghiên cứu NL này, chúng tôi nhận thấy dù đây là một NL khá phức tạp nhưng lại là một "NL xương sống" thể hiện bản chất của NL GD con trong GD của các bậc cha mẹ, nói lên đặc trưng khác biệt giữa GD trong GD và GD nhà trường. Tuy nhiên, theo kết quả nghiên cứu chung đây là một NL mà cả cha và mẹ đều có mức điểm tiệm cận mức 2 - mức trung bình.

3. Kết luận

Mặc dù NL sử dụng các phương pháp, phương tiện GD GD tác động tới con thông qua tổ chức các HĐ và tương tác của GD là một NL quan trọng, thể hiện NL GD con của cha mẹ nhưng mới chỉ ở mức tiệm cận trung bình. Có sự khác biệt khá rõ nét giữa các nhóm phụ huynh có độ tuổi và công tác trong lĩnh vực khác nhau.

Có thể thấy, đây là các yếu tố có ảnh hưởng mạnh đến mức độ NL của các phụ huynh được nghiên cứu trong đề tài này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Vũ Hạnh - Trần Truyền - Đỗ Quảng, (1975), *Bàn tay người mẹ - kinh nghiệm giáo dục gia đình*, NXB Kim Đồng.
- [2]. Đức Minh, (1977), *Giáo dục gia đình và tuổi thiếu niên*, NXB Phụ nữ.
- [3]. Lê Minh Nguyệt, *Thực trạng sự cảm nhận về nhau trong quá trình tương tác giữa cha mẹ và con ở tuổi thiếu niên*, Tạp chí Tâm lí học, số 10 (127), (2009), tr. 58 - 63.
- [4]. Lê Minh Nguyệt, *Một số yếu tố ảnh hưởng đến sự tương tác giữa cha mẹ và con cái*, Tạp chí Tâm lí học, số 9 (126), (2009), tr. 41 - 46.
- [5]. Lê Minh Nguyệt, *Biểu hiện xung đột tâm lí giữa cha mẹ với con tuổi thiếu niên trong gia đình hiện nay*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Vol 60, No6A, (2015), tr. 70 - 77.
- [6]. Lâm Thị Sang, *Vai trò của gia đình trong việc giáo dục định hướng cho học sinh trung học phổ thông*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 77, tháng 2/2012.
- [7]. Shek, D. T. L., (2000), *Differences between fathers and mothers in the treatment of, and relationship with their teenage children: Perceptions of Chinese adolescents*, Adolescence, 35, p.135-146.

COMPETENCE TO USE FAMILY-BASED METHODS, MEANS OF EDUCATION IN ORDER TO INFLUENCE CHILDREN THROUGH ORGANIZING FAMILY'S ACTIVITIES AND INTERACTIONS

VU THI KHANH LINH
Hanoi National University of Education
Email: vuthikhanhlinh@gmail.com

Abstract: The article analyzes the current status of the ability to use family-based methods and media to influence children through organizing family's activities and interactions. The study was conducted on over 1,000 parents, teenage children at 5 secondary schools: Nguyen Tat Thanh, Nguyen Binh Khiem, Chu Van An, Nhat Tan, Co Nhue II, in 3 district: Cau Giay, Tay Ho, North Tu Liem of Hanoi. Research findings showed that parents' ability is low and around average level. Difference in parents' ability with different ages and occupations showed that there were many impact factors to this ability.

Keywords: Ability; method; means; family-based education; students; secondary schools.